

Bản án số: 08/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 04/01/2024

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Trần Xuân Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Trung Thành.

Ông Nguyễn Văn Tám.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 692/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2023, về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXX-ST ngày 04 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Lê Thị Diệu H**, sinh năm: 1971 (*vắng mặt*).

2. Bị đơn: **Anh Lê Văn D**, sinh năm: 1969 (*vắng mặt*).

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã H, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại khởi kiện ngày 02/11/2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Lê Thị Diệu H trình bày: Chị và Anh Lê Văn D do quen biết nên tiến tới hôn nhân vào năm 1994, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng kể từ năm 2001 đến nay, Anh D thường xuyên nhậu nhẹt, sống thiếu trách nhiệm với gia đình, có hành vi bạo lực, đánh đập chị nhiều lần. Nay mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ được nên Chị H yêu cầu được ly hôn với ông Lê Văn D.***

Về con chung: có 04 con chung tên Lê Công Tuấn A, sinh ngày 03/3/1993, Lê Văn G, sinh ngày 05/12/1995, Lê Nhựt T, sinh ngày 07/01/2000 và Lê Trí N, sinh

ngày 01/9/2005. Hiện các con chung đã trưởng thành, có đủ khả năng lao động nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

** Tại bản tự khai ngày 04/12/2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Anh Lê Văn D trình bày:* Anh thống nhất với lời trình bày của Chị H về việc hai bên chung sống như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn. Theo Anh D, mâu thuẫn vợ chồng không trầm trọng nên anh mong muốn hàn gắn đoàn tụ.

Con chung đã trưởng thành; vợ chồng không có tranh chấp về tài sản chung, không có nợ chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Chị H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, Anh D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa Chị Lê Thị Diệu H và Anh Lê Văn D là quan hệ tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị Lê Thị Diệu H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đúng quy định pháp luật. Anh Nguyễn Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để xét xử nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào các Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án xét xử vắng mặt Chị H, Anh D.

[3] Về hôn nhân: Xét thấy Chị H và Anh D thống nhất khai chung sống với nhau như vợ chồng, có đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân gia đình nhưng hai bên không thực hiện. Việc chung sống của hai bên không được pháp luật công nhận nên Hội đồng xét xử không công nhận Chị H và Anh D là vợ chồng.

[4] Về con chung: Đã trưởng thành, có đủ khả năng lao động nên hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: không có.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lý trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 9, 14 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận Chị Lê Thị Diệu H và Anh Lê Văn D là vợ chồng;

2. Về con chung: đã trưởng thành, đủ khả năng lao động nên không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Diệu H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014532 ngày 10/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên xem như đã thi hành xong.

5. Chị Lê Thị Diệu H, Anh Lê Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Trần Xuân Văn